

Số: 02/2021/QĐST-DS

Bàu Bàng, ngày 29 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Huỳnh Kim Xuyên.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:*** Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 29/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2021/QĐST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; nơi cư trú: tổ 8, ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự):*** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1934; nơi cư trú: tổ 8, ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 18 tháng 01 năm 2021, trong quá trình giải quyết và tại phiên họp sơ thẩm, người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Nguyễn Thị T trình bày:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1934, chồng là ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1930, chết năm 2013. Bà L và ông H có ba người con chung: bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1953, chết năm 2020; bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1965 và chị Nguyễn Thị T. Bà L có hộ khẩu thường trú cùng với bà T1 tại tổ 8, ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương. Sau khi bà T1 chết, chị T đưa bà L về ở cùng nhà

với chị T (gần nhà bà L, cùng địa chỉ trên nhưng khác sổ hộ khẩu) để chị T tiện việc chăm sóc, nuôi dưỡng bà L.

Do bà L tuổi cao, sức yếu và bị bệnh nhiều năm nay. Tháng 4 năm 2020, bà L được Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương chẩn đoán bị bệnh Parkinson, sa sút trí tuệ trong bệnh Alzheimer, loét tì đè, tăng huyết áp vô căn (nguyên phát), viêm phổi, tác nhân không xác định, bệnh tim thiếu máu cục bộ mạn, viêm phổi/sa sút trí tuệ/rối loạn điện giải. Hiện nay, bà L không nhận thức và làm chủ hành vi của mình nên chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L mất năng lực hành vi dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp, căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của chị T, tuyên bố bà L mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Yêu cầu của chị Thẩm là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà L có nơi cư trú tại ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét đơn yêu cầu của chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà L:

[2.1] Trên cơ sở lời trình bày của chị T và qua xem xét công khai các tài liệu, chứng cứ tại phiên họp, xét thấy:

Theo Giấy ra viện ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Khoa Nội thần kinh - Ung bướu - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương do chị Thẩm cung cấp (bút lục số 33), chẩn đoán bà L bị bệnh Parkinson; Sa sút trí tuệ trong bệnh Alzheimer; Loát tì đè; Tăng huyết áp vô căn (nguyên phát); Viêm phổi, tác nhân không xác định; Bệnh tim thiếu máu cục bộ mạn; Viêm phổi/sa sút trí tuệ/rối loạn điện giải (G20;J18;N18.3;F00;L89;I10;I25). Theo Giấy khám sức khỏe số 138/GKSK-TTYT ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm Y tế thị xã C, tỉnh Bình Dương do chị T cung cấp (bút lục số 09 và số 10), kết luận bà L có sức khỏe loại 05 và bị bệnh tâm thần không đủ năng lực hành vi dân sự.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 182/KL-VPYTW ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa (bút lục số 28), kết luận:

Về y học: bà L bị bệnh mất trí trong bệnh Alzheimer khởi phát muộn (F00.1-ICD.10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: bà L mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, lời trình bày và yêu cầu của chị T là có cơ sở.

[2.3] Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của chị T là phù hợp.

[2.4] Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự, Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của chị T, tuyên bố bà L mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị T phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 366, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của chị Nguyễn Thị T đối với bà Nguyễn Thị L.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1934; nơi cư trú: tổ 8, ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0039282 ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Dương. Chị Nguyễn Thị T đã nộp xong lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có

quyền kháng nghị trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B;
- UBND xã L, huyện Bàu Bàng;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Huỳnh Kim Xuyên**